TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2020/HS-ST
Ngày 25-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Khăm Niên;

Ông Lô Dương Đạo.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Vy Phương Thảo- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà***: Ông Lô Văn Tim - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: L V O, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 27 tháng 9 năm 1998, tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản X C, xã Y T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V P và con bà L Th S; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 20/5/2020 đến ngày 20/9/2020. (Có mặt tại phiên toà).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Hoàng Thị Hà – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh V V B (Đã chết). Đại diện theo ủy quyền cho người đại diện hợp pháp của anh V V B: Ông V V Q, sinh năm 1968 . Địa chỉ: Bản H, xã Y T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.(Có mặt).

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh K T S, Anh V V Đ, Anh V V N. Đều trú tại địa chỉ: Bản H, xã Y T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt không có lý do).

+ Chị L Th N. Địa chỉ: Bản C L, xã Y T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt không có lý do).

- *Những người làm chứng:*

+ Anh L T G (Vắng mặt), Anh X V K (Có mặt); Đều trú tại địa chỉ: Bản X C, xã Y T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

+ Anh L V Y. Đại diện hợp pháp của anh L V Y: Anh L V C, sinh năm 1977. Địa chỉ: Bản X C, xã Y T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Bảniến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 09/4/2020, L V O điều khiển xe môtô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn đen, xám Biển kiểm soát 37D1-132.** chở chị L Th N đi theo hướng xã H K - xã Y T, đến Km 06+500 đường tỉnh lộ 543C, thuộc Bản P K, xã Y T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An do không chú ý quan sát phía trước nên đã điều khiển xe lấn sang bên trái đường theo chiều đi của mình, đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 37D1-158.**, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, đen, Bảnạc do V V B điều khiển xe đi đúng phần đường theo hướng ngược lại, phía sau chở V V Đ và K T S. Hậu quả V V B chết trên đường đưa đi cấp cứu; L V O, L Th N, V V Đ và K T S bị thương; hai chiếc xe mô tô bị hư hỏng.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra đã xác định được nguyên nhân gây ra tai nạn là do L V O điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, đi không đúng phần đường quy định, lấn sang phần đường phía bên trái theo chiều đi của mình, đâm vào xe mô tô của anh V V B đang điều khiển đi đúng phần đường theo chiều ngược lại.

Biên bản khám nghiệm tử thi cho thấy:

- Các dấu vết:

+ Vùng trán bên phải cách thẳng trên mép miệng phải 11,5cm có 01 vùng xây xát, xây xước, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu, không liên tục kích thước 11 x 2,5 cm.

+ Ngay ấn đường có 01 vết thương kích thước 5,2 x 3,7 cm.

+ Hai hố mắt bị thâm đen.

+ Vùng ngực ngay giữa đường xương ức, cách thẳng trên mũi ức 12,5cm có 01 (một) vùng xây xát, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu, không liên tục kích thước (10 x 3,5) cm.

+ Ngay sát dưới trong đầu gối trái có 01 vùng xây xát, mài miết, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu, không liên tục kích thước 9 x 7 cm.

+ Ngay mu ngón 1, 2, 3 bàn chân trái bị xây xát, mài miết, mất một phần tổ chức da, không liên tục kích thước 6 x 0,4cm.

+ Mu bàn chân phải bị xây xát, mất mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu, không liên tục kích thước 6,3 x 5 cm.

+ Từ 1/3 dưới trước đùi phải xuống đến 2/3 trên trước trong cẳng chân phải bị xây xát, xây xước, mất mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu, sưng phù nề, không liên tục kích thước 39 x 15 cm.

Tương ứng với vùng này là vị trí gãy kín 1/3 giữa 02 xương cẳng chân phải. Trên vùng này ngay sát trên đầu gối phải có 01 vết thương kích thước 4 x 1,3 cm.

- Mổ tử thi:

Tương ứng với vết thương ngay ấn đường, tổ chức da bị bầm tụ máu, xương chính mũi bị gãy sập, tương ứng với dấu vết vùng trán, tổ chức da bị bầm tụ máu, xương hộp sọ bị vỡ, sập vào trong, kích thước vùng đo được 4,3 x 2,3 cm, máu trong hộp sọ chảy ra ngoài qua đường vỡ xương.

Tất cả các dấu vết mô tả trên có hình không xác định, rìa và thành vết thương đứt không gọn, bầm tụ máu.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 101/KL-PC09 (GĐ-PY) ngày 21/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Nguyên nhân chết là do vỡ, sập xương hộp sọ, xuất huyết não; gãy sập xương chính mũi và gãy 02 xương cẳng chân phải do chấn thương.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKS-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố L V O về tội:"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L V O từ 03 năm đến 03 năm 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; miễn án phí và hình phạt bổ sung cho cho bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trách nhiệm dân sự: Đại diện theo uỷ quyền cho đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa để lượng hình ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận hoặc tự bào chữa bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi nghị án, Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo để Bị cáo có cơ hội sửa chưa lỗi lầm mình đã gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh

Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo L V O đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của Bị cáo phù hợp lời khai của những người làm chứng, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với bản ảnh, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 09/4/2020, tại Km 06+500 đường tỉnh lộ 543C, thuộc Bản P K, xã Y T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An L V O là người trực tiếp điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 110 cm3 không có giấy phép lái xe và không đi đúng phần đường theo quy định của Luật giao thông đường bộ nên đã đâm vào xe mô tô do anh V V B điều khiển đi đúng phần đường theo chiều ngược lại làm anh V V B chết trên đường đi cấp cứu. Hành vi của Bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 8 điều 5 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP và khoản 9, khoản 23 Điều 8; Điều 9 Luật giao thông đường Bộ. Hành vi vi phạm của Bị cáo và hậu quả xảy ra đã cấu thành tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đối với Bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đi không đúng phần đường của mình, không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe theo quy định gây ra cái chết cho anh V V B là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm an toàn giao thông, gây thiệt hại về tính mạng con người, tài sản của của người khác cho nên cần áp dụng chế tài hình sự như đề nghị của kiểm sát viên là thoả đáng.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai Báo của Bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện Bồi thường thiệt hại đầy đủ theo yêu cầu gia đình Bị hại. Mặt khác Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, khi tham gia giao thông Bị hại cũng có một phần lỗi là chở quá số người quy định, không đội mũ Bảo hiểm nếu Bị hại tuân thủ thì sẽ giảm thiểu thiệt hại do tội phạm gây ra. Bị cáo là người có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này tại địa phương Bị cáo đều chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đại diện Bị hại đề nghị

giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo. Bởi thế nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên, người Bào chữa áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất theo lời đề nghị của kiểm sát viên và người Bào chữa, Bảnuộc Bị cáo phải chấp hành án tại địa phương cũng đủ sức răn đe nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[6] Trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, tại phiên toà đại diện theo ủy quyền cho người đại diện hợp pháp của Bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vấn đề khác: Anh V V N là chủ sở hữu xe mô tô Bảniển số 37D1-158.** nhưng anh N không Biết V V Đ mượn xe sau đó cho V V B sử dụng làm phương tiện đi lại bị tai nạn giao thông, hơn nữa anh N cũng không Biết V V Đ và V V B chưa có giấy phép lái xe theo quy định nên không đủ căn cứ để xử lý đối với anh Ngân về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, người Bào chữa. Bị cáo, đại diện theo uỷ quyền của đại diện hợp pháp Bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L V O phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: L V O 03 *(Ba)* năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 *(Năm)* năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Bị cáo L V O cho UBND xã Y T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình Bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo. Trường hợp Bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L V O.

Bị cáo, đại diện theo ủy quyền cho người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng

cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

***Nơi nhận**:*
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Đại diện theo ủy quyền cho người đại diện hợp pháp của Bị hại,
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Người Bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Văn Lam